

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH MIỆN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS-ST

Ngày: 16 - 3 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH MIỆN, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* **Ông Lại Anh Vân.**

*Các Hội thẩm nhân dân:* **Ông Đào Đình Phúc, bà Nguyễn Thị Hoài**

*- Thư ký phiên tòa:* **Bà Nguyễn Thanh Nhân** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* **Bà Trần Thị Chinh** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Thanh Miện xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/HSST ngày 28 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Vũ Văn T**, sinh năm 1997 tại tỉnh H. Nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện T, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Văn P, con bà Vũ Hồng T1; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/01/2021 đến ngày 16/01/2021, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

*- Người làm chứng:*

+ Anh **Lê Văn L**, sinh năm 2002.

Trú tại: thôn A, xã H, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt.

+ Anh **Nguyễn Hữu H**, sinh năm 1989.

Trú tại: thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh H. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, tại khu vực ven đường 393 thuộc địa phận thôn L, xã H, huyện T, tỉnh H, lực lượng Công an huyện Thanh Miện tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Vũ Văn T có hành vi cất giấu trái phép trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người 01 túi nilon trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. Quá trình điều tra T khai nhận: Khoảng 11 giờ cùng ngày, T

đón xe ôm đi đến khu vực cầu H, xã Đ, huyện A, tỉnh H để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến cầu H, T xuống xe đi bộ trên đường thì gặp người đàn ông không quen biết hỏi mua được 01 gói ma túy đá với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người rồi đón xe ôm đi tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến đoạn đường 393 thuộc địa phận thôn L, xã H, huyện T thì bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Kết luận giám định số 88/KLGD-PC09 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Vũ Văn T gửi đến giám định có khối lượng là 0,124 gam là ma túy, loại Methamphetamine, hoàn lại sau giám định là 0,093 gam Methamphetamine theo niêm phong số 88/KLGD-PC09 của Công an tỉnh H.

Tại bản Cáo trạng số: 10/VKS-HS ngày 27 tháng 01 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Vũ Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố, trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 13/01/2021.

- *Hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- *Về vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,093 gam Methamphetamine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Miện; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 13/01/2021, tại khu vực đường 393 thuộc địa phận thôn L, xã H, huyện T, tỉnh H, Vũ Văn T có hành vi cất giấu trái phép 0,124 gam ma túy, loại Methamphetamine trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy; Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng, bị cáo đã cố ý vi phạm.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Miện, tỉnh H truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Khi xem xét, quyết định hình phạt, HĐXX thấy:

Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Như vậy, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, phạm vào loại tội phạm nghiêm trọng, thực hiện hành vi phạm tội giữa ban ngày thể hiện ý thức coi thường pháp luật. HĐXX cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, khối lượng ma túy tàng trữ 0,124 gam là trên mức khởi điểm phải chịu trách nhiệm hình sự không nhiều. Do vậy, HĐXX xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo thể hiện chính sách hình sự của Nhà nước cũng như sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,093 gam ma túy, loại Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu cho tiêu hủy.

[7] Quá trình điều tra không xác định được địa điểm T mua ma túy; không xác định được tên, tuổi, địa chỉ người bán ma túy cho T nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Vũ Văn T **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/01/2021.

3. *Về xử lý vật chứng:*

Tịch thu cho tiêu huỷ 0,093 gam ma túy, loại Methamphetamine, hoàn lại sau giám định (được đựng trong phong bì niêm phong số 88/KLGD - PC 09 của Công an tỉnh H).

Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh H.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/01/2021 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Miện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Miện, tỉnh H.*)

4. *Về án phí:* Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND huyện Thanh Miện;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an huyện Thanh Miện;
- CQTHAHS-Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Thanh Miện;
- Sở Tư Pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

#### **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lại Anh Vân**

**Thành viên Hội đồng xét xử**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Lại Anh Vân**

